

Lửa đỏ bao trùm ...

Xem thêm 

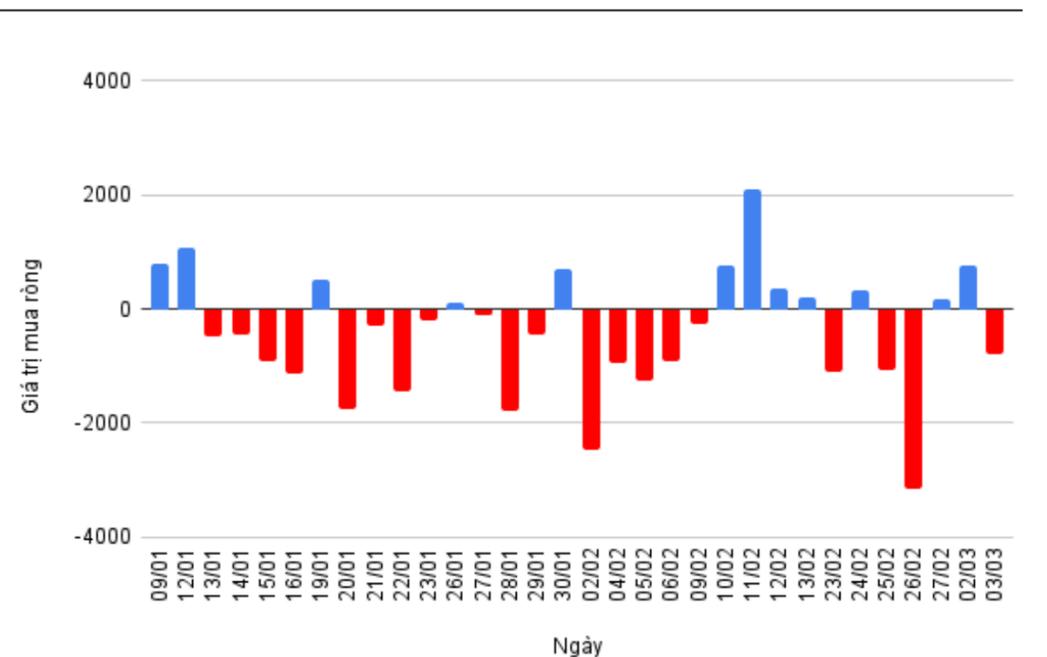
Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading



Đồ thị kỹ thuật VN-Index



Giao dịch khối ngoại

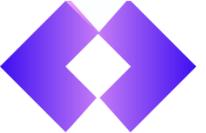


Xu hướng dòng tiền

- Thị trường chứng khoán ngày 03/03 ghi nhận thêm một phiên giảm sâu khi lực bán áp đảo trên diện rộng, đặc biệt gia tăng mạnh trong phiên chiều. VN-Index nỗ lực cân bằng trong buổi sáng nhưng nhanh chóng suy yếu và đóng cửa giảm 32,96 điểm (-1,79%) xuống 1.813,14 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng hẳn về phía tiêu cực với 120 mã tăng so với 214 mã giảm trên HOSE, phản ánh tâm lý thận trọng và áp lực chốt lời gia tăng khi chỉ số lùi về sát vùng hỗ trợ 1.800 điểm.
- **Điểm sáng trong phiên** tiếp tục thuộc về nhóm dầu khí và phân bón, Cao su: BSR, PVD, PLX, PVS, PVC, OIL, BFC, DPM, DCM, GAS, POW, GVR, DPR hầu hết tăng trần. Nhóm ngành liên quan xuất nhập khẩu như Cảng biển, Dệt may bút phá: HAH, PVT, VOS, GIL tăng 6-8%, VGT tăng 9,6%.
- **Nhóm chứng khoán** khởi sắc trở lại khi SSI, VPX, HCM, VND, VIX tăng 1-2%, VCK, ORS nhích nhẹ.
- **Nhóm ngân hàng** biến động nghiêng về chiều giảm: TCB, VCB, MBB, CTG, ACB, HDB giảm 1-3% trong khi STB, LPB, EIB tăng giá. **Nhóm bất động sản** giảm mạnh nhất: VIC, VHM giảm sàn, VRE giảm 5,2%; HDG, HDC, NLG, TCH giảm 1-2%. Sắc đỏ bao trùm nhóm Bán lẻ, CNTT, Thép-Tôn mạ, Hàng không, Hàng & Dịch vụ công nghiệp: MWG, DGW, FPT, HPG, HSG, VJC, GEE,.. đều giảm điểm.
- **Trạng thái phân hóa** tiếp diễn tại nhóm Xây dựng, VLXD (PC1, VCG, CTI tăng 1-3% còn GEL, CTR, CTD giảm giá).
- **Đánh giá:** Thị trường đang bước vào nhịp điều chỉnh ngắn hạn với quán tính giảm còn hiện hữu, VN-Index nhiều khả năng tiếp tục kiểm định vùng hỗ trợ 1.780-1.800 điểm trước khi tìm kiếm điểm cân bằng mới.....

Phân tích kỹ thuật

- VN-Index tiếp tục ghi nhận phiên giảm mạnh thứ hai liên tiếp với nền thân dài, cho thấy áp lực bán chiếm ưu thế hoàn toàn. Thanh khoản duy trì ở mức cao phản ánh lực cung gia tăng rõ rệt khi chỉ số đánh mất hỗ trợ trung bình MA20 và suy yếu ngắn hạn. Các chỉ báo như MACD và RSI đồng thuận theo hướng tiêu cực, củng cố rủi ro điều chỉnh tiếp diễn.
 - **Kịch bản 1 (40%)** VN-Index hồi phục trở lại vùng 1.820 - 1.140 điểm và rung lắc trong quá trình tăng.
 - **Kịch bản 2 (60%)** VN-Index tiếp tục điều chỉnh kiểm định vùng hỗ trợ 1.780 - 1.800 (ngưỡng tâm lý).
- ### Chiến lược giao dịch
- Nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức THẤP, ưu tiên quản trị rủi ro. Hạn chế margin và tránh bắt đáy vội vàng khi xu hướng ngắn hạn chưa ổn định.
 - **MUA Chỉ mua thăm dò với tỷ trọng nhỏ** trong các nhịp rung lắc mạnh về vùng hỗ trợ, ưu tiên cổ phiếu có nền tích lũy chặt, giữ được xu hướng tăng và thu hút dòng tiền. Tập trung vào nhóm còn duy trì sức mạnh tương đối như Dầu khí, Phân bón, Tiện ích hoặc một số mã vận tải biển. Tránh mua đuổi các cổ phiếu đã tăng trần trong phiên.
 - **BÁN Chủ động chốt lời và cơ cấu** tại các cổ phiếu suy yếu, gây nền hoặc mất hỗ trợ ngắn hạn. Giảm tỷ trọng ở nhóm chịu áp lực như Bất động sản, Ngân hàng, Thép, Bán lẻ và các mã đầu cơ. Ưu tiên nâng tỷ trọng tiền mặt, giữ vị thế phòng thủ cho đến khi thị trường xuất hiện tín hiệu cân bằng rõ ràng hơn.....



Thông tin cổ phiếu

• Giá ngày 03/03/2026	42.80
• Vùng mua/bán tiềm năng	39-41
• Giá chốt lời	48-50
• Giá cắt lỗ	36
• Vốn hóa (tỷ đồng)	2,890.12
• SLCP lưu hành (cp)	67,526,165
• KLGD BQ 10 phiên	966,060
• Giá sổ sách	19.77
• EPS hiện tại	1.21
• P/E	35.39

CHỜ MUA

Diễn biến giá cổ phiếu



Luận điểm đầu tư

Triển vọng đón đầu chu kỳ đầu tư điện khí LNG – Mở rộng backlog tư vấn EPC.

- TV2 đang bước vào chu kỳ tăng trưởng mới khi backlog EPC gia tăng mạnh mẽ nhờ loạt dự án quy mô lớn triển khai giai đoạn 2026–2029. Điểm nhấn là gói thầu EPC Nhà máy điện Ô Môn 4 (1.155 MW) trị giá 560 triệu USD và 7.661 tỷ đồng, trong đó TV2 đảm nhiệm khoảng 20% giá trị – tạo nguồn việc dài hạn đến khi vận hành thương mại cuối 2028. Song song, các dự án Biomass Yên Bái 1 và Biomass Tuyên Quang (mỗi dự án 50 MW) cùng Điện gió Tân Thuận 3 (25 MW) giúp doanh nghiệp mở rộng hiện diện ở mảng năng lượng tái tạo. Sự kết hợp giữa điện khí LNG và năng lượng xanh không chỉ gia tăng quy mô hợp đồng mà còn nâng cao chất lượng backlog, củng cố vị thế tổng thầu – tư vấn EPC hàng đầu trong chu kỳ đầu tư điện mới.

Quy hoạch Điện VIII mở chu kỳ tăng trưởng TV2.

- Việc triển khai Quy hoạch Điện VIII theo Quyết định 500/QĐ-TTg của Chính phủ Việt Nam đang mở ra chu kỳ đầu tư nguồn và lưới điện quy mô lớn giai đoạn 2025–2030, tạo dư địa công việc dồi dào cho các doanh nghiệp tư vấn – EPC như TV2. Với kinh nghiệm triển khai hàng loạt dự án nhiệt điện, LNG và năng lượng tái tạo, TV2 có lợi thế tham gia từ khâu khảo sát, thiết kế đến tổng thầu EPC. Lộ trình đẩy mạnh điện khí LNG, năng lượng tái tạo và nâng cấp hạ tầng truyền tải giúp backlog tiềm năng của doanh nghiệp gia tăng rõ rệt trong trung hạn. Đồng thời, việc Chính phủ ưu tiên an ninh năng lượng quốc gia tạo môi trường chính sách thuận lợi, đẩy nhanh tiến độ phê duyệt dự án – yếu tố then chốt giúp TV2 cải thiện doanh thu và biên lợi nhuận. Đây được xem là động lực tăng trưởng cấu trúc, có thể mở ra chu kỳ lợi nhuận mới cho doanh nghiệp trong những năm tới.

Biên lợi nhuận cải thiện bù đắp cho doanh thu đi ngang.

- Dù doanh thu năm 2025 chỉ giảm nhẹ 2% so với cùng kỳ, LNST sau lợi ích cổ đông thiểu số vẫn tăng trưởng ấn tượng 24% YoY. Động lực chính đến từ biên lợi nhuận gộp cải thiện lên 15,3%, tăng thêm 0,9 điểm phần trăm nhờ cơ cấu dự án tốt hơn. Bên cạnh đó, phần lợi nhuận từ các công ty liên kết ghi nhận mức tăng đột biến, gấp 6,6 lần so với năm trước, trong khi thu nhập khác ròng cũng tăng mạnh 11 lần. Những yếu tố này đã giúp doanh nghiệp hấp thụ áp lực chi phí bán hàng và quản lý tăng 25%, qua đó duy trì đà tăng lợi nhuận bền vững.

Kết quả kinh doanh. Năm 2025, TV2 ghi nhận doanh thu 1.306 tỷ đồng (-2% YoY) và LNST đạt 95,4 tỷ đồng (+26% YoY). Lợi nhuận tăng trưởng chủ yếu nhờ ghi nhận 24 tỷ đồng thu nhập khác trong kỳ.

Phân tích kỹ thuật. TV2 duy trì xu hướng tăng tích cực khi giá vượt toàn bộ các đường MA quan trọng.



STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua/bán	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	28/01/2026	CTD	CHỜ MUA	Xây dựng	75-77	87-90	70	16%
2	29/01/2026	DPR	TRUNG LẬP	Cao su	37-38	43-44	34	16.2%
3	30/01/2026	MSN	CANH MUA	Bán lẻ	82-85	105-110	74	28%
4	02/02/2026	NTP	TRUNG LẬP	VLXD	58-60	68-70	54	17.2%
5	03/02/2026	FRT	CHỜ MUA	Bán lẻ	165-170	185-190	150	12%
6	04/02/2026	VCB	CHỜ MUA	Ngân hàng	68-70	80-85	63	17.6%
7	05/02/2026	BID	CHỜ MUA	Ngân hàng	50-52	58-60	46	16%
8	06/02/2026	BMI	CHỜ MUA	Bảo hiểm	18.5-19.5	21.5-22	17	16.2%
9	09/02/2026	BVH	CHỜ MUA	Bảo hiểm	70-75	90-95	65	28.5%
10	10/02/2026	MBB	CHỜ MUA	Ngân hàng	26-27	31-32	24	19.2%
11	11/02/2026	VSC	CANH MUA	Cảng biển	21.5-23.5	26-27	20	20.09%
12	12/02/2026	MWG	CANH MUA	Bán lẻ	90-93	105-110	83	16.7%
13	13/02/2026	TPB	CHỜ MUA	Ngân hàng	16-17	19-20	15	18.7%
14	23/02/2026	HSG	TRUNG LẬP	Thép- Tôn mạ	14-15	16-17	13	14.2%
15	24/02/2026	VCI	CANH MUA	Chứng khoán	36-38	42-43	33	16.7%
16	25/02/2026	HPG	CHỜ MUA	Thép	27-28	30-31	25	11.2%
17	26/02/2026	VNM	CANH MUA	Tiêu dùng	70-73	78-80	65	11.4%
18	27/02/2026	PC1	CHỜ MUA	Xây lắp	26-27	31-32	24	19.2%
19	02/03/2026	HHV	TRUNG LẬP	Đầu tư công	11-12	13-14	10	18.2%
20	03/03/2026	HAH	CANH MUA	Cảng biển	66-69	80-85	60	21.2%
21	04/03/2026	TV2	CHỜ MUA	Xây lắp	39-41	48-50	36	23%



Danh mục mở mới

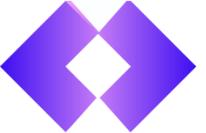
STT	Ngày mua	Mã Cổ phiếu	Vùng mua	Giá hiện tại	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	----------	-------------	----------	--------------	--------------	------------	------------------------

Danh mục đang nắm giữ

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Tỷ trọng	Lãi/lỗ
1	19/12/2025	VNP	21.5	29-30	18.1	18.3	20%	-14.88%
2	24/12/2025	ACV	50.5	54-55	44	51.1	20%	1.19%
3	07/01/2026	VDS	16.4	19 -20	14.8	17.8	10%	8.54%
4	07/01/2026	VNB	17.3	20 - 21	14.7	15.7	10%	-9.25%
5	26/02/2026	TPB	18.35	20-21	16.5	17.6	20%	-4.09%

Danh mục đã chốt

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá chốt	Ngày chốt	Lãi/lỗ
1	21/04/2025	HAG	12	14	10.8	13.7	13/05/2025	14.17%
2	08/05/2025	TV2	33.2	36-38	30	40	19/05/2025	17.17%
3	09/07/2025	VJC	94	104-108	85	127.5	28/07/2025	35.64%
4	09/05/2025	VCB	56.6	62-65	54	62.5	08/08/2025	10.42%
5	08/07/2025	DCM	33.7	37-39	32	39.4	08/08/2025	16.91%
6	04/09/2025	NKG	17	18-21	15	20.2	12/09/2025	18.82%
7	30/09/2025	AGR	17.1	19-20	15.3	18.2	07/10/2025	6.43%
8	12/11/2025	VCI	36.5	44-45	33	33	12/12/2025	-9.59%
9	20/08/2025	BCM	69	82-85	62.1	62.1	18/12/2025	-10.00%
10	22/10/2025	CTR	84.9	105-110	76	97.5	25/02/2026	14.84%
11	22/10/2025	FPT	95	108-110	85	92	25/02/2026	-3.16%



Thị trường thế giới

- **Dow Jones chỉ còn giảm 400 điểm sau khi có lúc mất 1,200 điểm.** Khép phiên ngày 03/03, chỉ số Dow Jones Industrial Average giảm 403.51 điểm, tương đương 0.83%, xuống 48,501.27 điểm. Chỉ số S&P 500 giảm 0.94% xuống 6,816.63 điểm, trong khi Nasdaq Composite mất 1.02% còn 22,516.69 điểm.
- **Iran tuyên bố chặn Hormuz, căng thẳng leo thang.** Iran tuyên bố chặn eo biển Hormuz – tuyến vận chuyển khoảng 20% nguồn cung dầu toàn cầu – làm căng thẳng khu vực leo thang mạnh. Động thái này khiến hoạt động hàng hải bị gián đoạn, nhiều tàu phải neo đậu và chi phí bảo hiểm rủi ro chiến tranh tăng vọt. Thị trường năng lượng ngay lập tức phản ứng khi giá dầu bật tăng do lo ngại đứt gãy nguồn cung. Nếu căng thẳng kéo dài, tác động có thể lan rộng đến kinh tế và lạm phát toàn cầu.

Thị trường trong nước

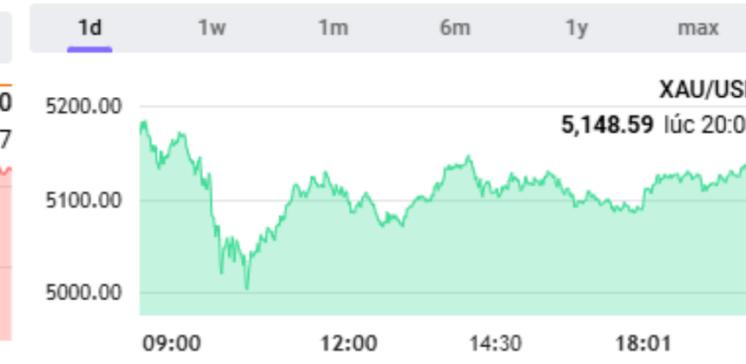
- **Nợ xấu ngân hàng vượt 10 tỷ USD, áp lực dự phòng gia tăng.** Tổng nợ xấu trong hệ thống ngân hàng Việt Nam tiếp tục tăng và đã vượt mốc 10 tỷ USD (khoảng 262.491 tỷ đồng) vào cuối năm 2025, tăng khoảng 14% so với cuối 2024, phản ánh rủi ro tín dụng đang tích tụ sau giai đoạn mở rộng cho vay mạnh mẽ. Điều này đặt áp lực lên các ngân hàng phải tăng trích lập dự phòng rủi ro, đồng thời kiểm soát chất lượng tài sản chặt chẽ hơn để giảm thiểu tổn thất. Sự gia tăng nợ xấu, đặc biệt tại một số ngân hàng tư nhân và các khoản cho vay tiêu dùng, cho thấy quản trị rủi ro vẫn là thách thức lớn đối với nhiều tổ chức tín dụng.
- **Mỹ áp thuế chống bán phá giá gần 195% với gỗ dán Việt Nam.** Mỹ vừa công bố kết luận sơ bộ áp thuế chống bán phá giá gần 195 % đối với gỗ dán và gỗ trang trí xuất khẩu từ Việt Nam, đưa nhóm sản phẩm này vào diện bị đánh thuế ở mức rất cao tại thị trường Mỹ. Khi cộng cả thuế chống trợ cấp, tổng mức thuế có thể lên tới khoảng 208,8 %, tạo sức ép lớn lên doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường quan trọng này. Đây là phần trong cuộc điều tra của Bộ Thương mại Hoa Kỳ nhằm vào gỗ dán nhập khẩu từ Việt Nam, Trung Quốc và Indonesia.

Thị trường hàng hóa

- **Giá dầu thu hẹp đà tăng sau tuyên bố của ông Trump.** Giá dầu thô hạ nhiệt trong phiên giao dịch mở rộng ngày 03/03 sau khi Tổng thống Donald Trump cho biết Mỹ sẽ cung cấp bảo hiểm cho các tàu chở dầu hoạt động tại Vịnh Ba Tư nhằm khôi phục lưu thông qua Eo biển Hormuz. Khép phiên ngày 03/03, hợp đồng dầu WTI tương lai tăng 4.68%, tương đương 3.33 USD, chốt phiên ở mức 74.56 USD/thùng, trong khi dầu Brent chuẩn toàn cầu tăng 4.71%, tương đương 3.66 USD, lên 81.40 USD/thùng. Trước đó trong ngày, giá dầu từng tăng hơn 9% do lo ngại cuộc chiến lan rộng tại Trung Đông có thể gây gián đoạn kéo dài nguồn cung dầu khí trong khu vực.



	1d	1w	1m	6m	1y	max
🇺🇸 Dow 30	48,501.27				-403.51 / -0.83%	🕒
🇺🇸 Dow 30 Futures	48,447.80				-53.50 / -0.11%	🕒
🇺🇸 Nasdaq Futures	24,702.80				-17.30 / -0.07%	🕒
🇺🇸 S&P 500 Futures	6,811.10				-5.50 / -0.08%	🕒
🇯🇵 Nikkei 225	54,942.00				-1,337.05 / -2.38%	🕒
🇨🇳 Shanghai	4,122.68				-59.91 / -1.43%	🕒
🇸🇩 Hang Seng	25,768.08				-291.77 / -1.12%	🕒
🇰🇷 KOSPI	5,562.63				-229.28 / -3.96%	🕒
🇬🇧 FTSE 100	10,484.13				-295.98 / -2.75%	🕒
🇬🇧 FTSE 100 Futures	10,501.30				+9.90 / +0.09%	🕒



	1d	1w	1m	6m	1y	max
XAU/USD	5,154.35				+65.70 / +1.29%	
Gold	5,164.56				+40.86 / +0.8%	
Copper	5.8625				+0.0305 / +0.52%	
Brent Oil	81.540				-0.400 / -0.49%	
London Sugar	414.40				+0.80 / +0.19%	
Silver	84.245				+0.772 / +0.92%	
Crude Oil WTI	74.580				+0.020 / +0.03%	
Platinum	2,144.50				+55.00 / +2.63%	
London Coffee	3,705.00				-67.00 / -1.78%	
US Wheat	574.90				+0.15 / +0.03%	
US Corn	445.90				-0.35 / -0.08%	



TPB: TPBank tắt toán lô trái phiếu chỉ sau hơn 6 tháng phát hành.

- Ngân hàng TMCP Tiên Phong đã tắt toán trước hạn toàn bộ lô trái phiếu TPB12524 trị giá 53 tỷ đồng chỉ sau hơn 6 tháng phát hành. Lô trái phiếu này được phát hành vào tháng 8/2025 với kỳ hạn 10 năm nhưng đã được ngân hàng mua lại sớm nhằm tái cơ cấu nguồn vốn. Động thái cho thấy TPBank chủ động tối ưu chi phí tài chính và quản lý thanh khoản hiệu quả. Việc tắt toán sớm cũng phản ánh nền tảng tài chính ổn định trong bối cảnh thị trường vốn còn nhiều biến động.

CTG: VietinBank chốt ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

- Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam đã chốt ngày đăng ký cuối cùng vào 24/3/2026 để lập danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Đại hội dự kiến tổ chức ngày 24/4/2026 tại Hà Nội. Sự kiện sẽ thông qua các nội dung quan trọng như kết quả kinh doanh năm 2025, kế hoạch năm 2026 và phương án phân phối lợi nhuận. Đây là bước chuẩn bị cho giai đoạn hoạch định chiến lược và mục tiêu tăng trưởng trong năm tới.

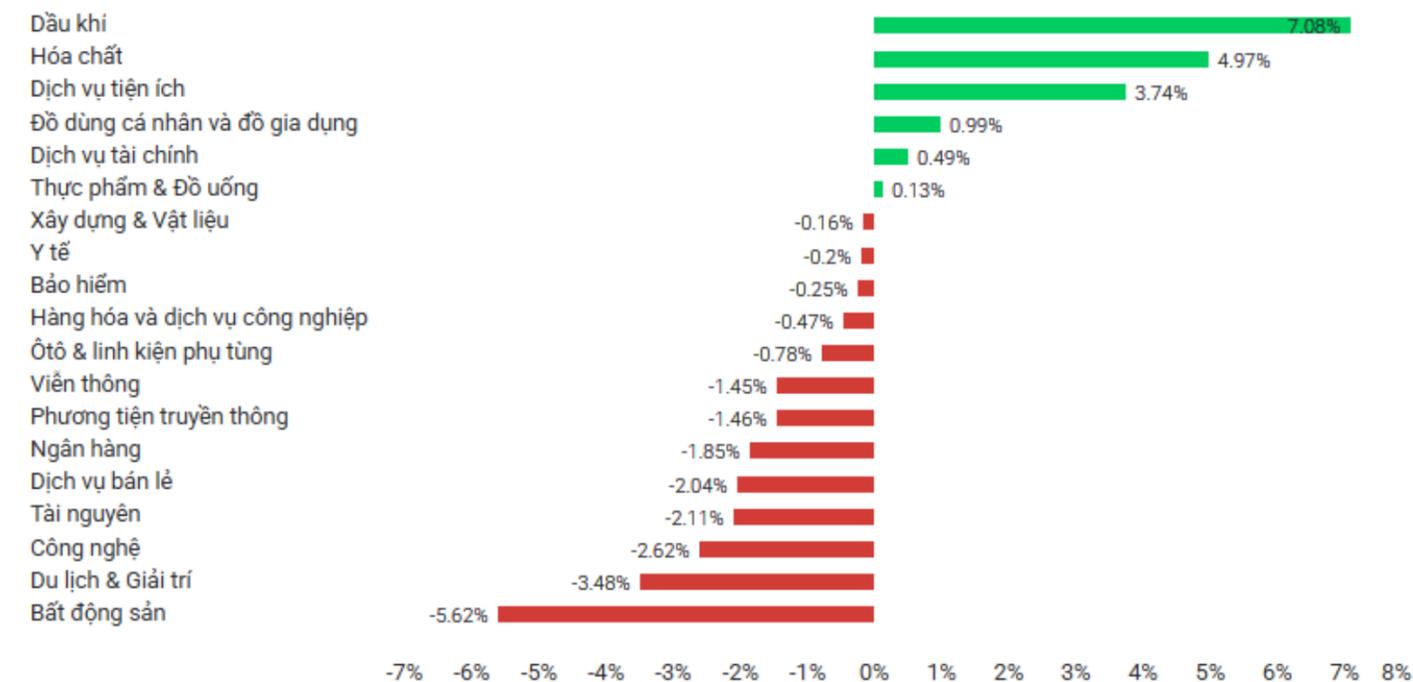
YEG: YeaH1 chốt ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2026.

- Công ty Cổ phần Tập đoàn YeaH1 đã ấn định lịch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 với ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông là 23/3/2026. Cuộc họp dự kiến diễn ra vào 22/4/2026 theo hình thức trực tuyến, với thời gian, địa điểm và nội dung họp cụ thể sẽ được công ty thông báo sau. Đây là dịp để cổ đông xem xét báo cáo hoạt động 2025 và kế hoạch chiến lược năm 2026. Hội đồng quản trị cũng có thể điều chỉnh thời gian hoặc hình thức tổ chức nếu cần thiết.

DIG: Chủ tịch HĐQT liên tục bị bán giải chấp, DIC Corp muốn giảm vốn điều lệ.

- Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng vừa công bố nghị quyết HĐQT thông qua kế hoạch mua lại tối đa 5% cổ phiếu quỹ để giảm vốn điều lệ, nhằm gia tăng lợi ích cho cổ đông hiện hữu trong bối cảnh cổ phiếu DIG giảm sâu gần 43% so với đỉnh. Đồng thời, gia đình Chủ tịch HĐQT Nguyễn Hùng Cường và người thân tiếp tục bị bán giải chấp hàng triệu cổ phiếu DIG do áp lực thị trường, khiến tỷ lệ sở hữu của nhóm này giảm nhẹ trong thời gian gần đây. Nhằm cải thiện cơ cấu vốn và củng cố niềm tin cổ đông, công ty lên kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện mua lại cổ phần.

Tăng/ giảm ngành trong phiên



Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên

Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)
PIT	8.11	0.53 (6.99%)	0.23	VIC	155.50	-11.70 (-7.00%)	1,018.03
VOS	17.60	1.15 (6.99%)	159.94	MDG	42.55	-3.20 (-6.99%)	0.03
DCM	49.15	3.20 (6.96%)	670.61	VHM	93.50	-7.00 (-6.97%)	1,109.09
PAC	25.35	1.65 (6.96%)	26.12	FIR	5.38	-0.40 (-6.92%)	2.89
PLX	66.10	4.30 (6.96%)	1,121.18	SRF	7.30	-0.53 (-6.77%)	0.60



Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 2 – 06/03/2026.

- Bộ số liệu kinh tế tháng 2 phản ánh bức tranh tổng thể về hoạt động sản xuất, thương mại, đầu tư, tiêu dùng và lạm phát của nền kinh tế Việt Nam trong giai đoạn đầu năm. Các chỉ tiêu như CPI, tăng trưởng tín dụng, giải ngân đầu tư công, xuất nhập khẩu và sản xuất công nghiệp cung cấp cơ sở đánh giá đà phục hồi cũng như áp lực vĩ mô hiện hữu.

Công bố danh mục mới FTSE ETF – Việt Nam – 06/03/2026.

- FTSE ETF sẽ công bố kết quả cơ cấu định kỳ đối với rổ chỉ số tham chiếu tại thị trường chứng khoán Việt Nam, bao gồm việc thêm mới hoặc loại bỏ các cổ phiếu đáp ứng tiêu chí về vốn hóa, thanh khoản và tỷ lệ free-float. Sự kiện này thường tác động trực tiếp đến cung – cầu ngắn hạn của các mã liên quan do hoạt động tái cân bằng danh mục của quỹ. Nhà đầu tư theo dõi sát diễn biến để dự báo biến động giá và dòng tiền trong kỳ cơ cấu.

Công bố danh mục ETF của FTSE Russell – 06/03/2026.

- FTSE Russell thực hiện công bố danh mục mới của các quỹ ETF tham chiếu theo bộ chỉ số FTSE, phản ánh kết quả kỳ cơ cấu định kỳ. Việc thêm hoặc loại cổ phiếu có thể tạo ra biến động đáng kể về cung – cầu trong ngắn hạn do các quỹ ETF thực hiện tái cân bằng danh mục theo tỷ trọng mới. Thông tin này thường được nhà đầu tư đặc biệt quan tâm nhằm dự báo dòng vốn và tác động đến giá cổ phiếu liên quan trên thị trường.

Công bố Báo cáo Nonfarm Payroll – Hoa Kỳ – 06/03/2026.

- Báo cáo Việc làm Phi nông nghiệp (Nonfarm Payrolls) do Cục Thống kê Lao động Hoa Kỳ (BLS) công bố là chỉ báo quan trọng phản ánh tình hình thị trường lao động Mỹ thông qua số lượng việc làm mới được tạo ra trong khu vực phi nông nghiệp. Dữ liệu này đồng thời cung cấp thông tin về tỷ lệ thất nghiệp, thu nhập bình quân theo giờ và mức độ tham gia lực lượng lao động. Nonfarm Payroll được xem là thước đo then chốt đánh giá sức khỏe nền kinh tế lớn nhất thế giới, qua đó tác động mạnh tới kỳ vọng chính sách tiền tệ của Fed, biến động đồng USD và diễn biến thị trường tài chính toàn cầu.

Lịch chốt quyền doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	CLC	HOSE	05/02/26	06/03/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
2	HCM	HOSE	05/02/26	10/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 400 đồng/CP
3	BAB	HNX	06/02/26		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10000:68
4	FCM	HOSE	09/02/26	12/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 150 đồng/CP
5	USD	UPCoM	11/02/26	27/02/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,520 đồng/CP
6	DHN	UPCoM	11/02/26	06/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
7	DAE	HNX	11/02/26	03/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
8	BCM	HOSE	12/02/26	13/03/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,100 đồng/CP
9	EBS	HNX	13/02/26	28/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
10	VSH	HOSE	13/02/26	10/04/26	Trả cổ tức đợt 3/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
11	HPD	UPCoM	24/02/26	05/03/26	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
12	LSS	HOSE	25/02/26	19/06/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
13	LSS	HOSE	25/02/26		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5
14	TMG	UPCoM	26/02/26	11/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
15	SHP	HOSE	26/02/26	12/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
16	PJC	HNX	26/02/26	10/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
17	REE	HOSE	26/02/26	03/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
18	TDF	UPCoM	27/02/26		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
19	GIC	HNX	02/03/26		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
20	GIC	HNX	02/03/26		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
21	STC	HNX	03/03/26	27/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
22	HPB	UPCoM	04/03/26	10/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 10,000 đồng/CP
23	HBD	UPCoM	05/03/26	13/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
24	DNC	HNX	09/03/26	01/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
25	ISH	UPCoM	09/03/26	27/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
26	IDV	HNX	13/03/26		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 0.15%
27	COM	HOSE	16/03/26	02/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
28	SDC	HNX	19/03/26	20/04/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
29	DP3	HNX	20/03/26	29/06/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 4,000 đồng/CP
30	ADC	HNX	20/03/26	11/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP



Trung tâm Phân tích và Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Nguyễn Kim Dung

Chuyên viên phân tích

Email: dungnk@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Quan điểm phân tích

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,
TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành,
tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009